



CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM NÔNG SẢN THỰC PHẨM YÊN BÁI

Địa chỉ: Phường Nguyễn Phúc – Thành phố Yên Bái – Yên Bái

Điện thoại: 0216.3862278 / Fax: 0216.3862804

Email: [yfatuf@gmail.com](mailto:yfatuf@gmail.com) – Website: [www.yfatuf.com.vn](http://www.yfatuf.com.vn)

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

*\*CAP- CAP – CAP – CAP – CAP – CAP \**

## I. Thông tin chung

### 1. Khái quát

Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN LÂM NÔNG SẢN THỰC PHẨM YÊN BÁI

Tên giao dịch quốc tế : YENBAI JOINT – STOCKS FOREST AGRICULTURAL PRODUCTS AND FOODSTUFF COMPANY

Tên viết tắt : YFATUF

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5200116441 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Yên Bái cấp lần đầu ngày 01 tháng 10 năm 2004, thay đổi lần 10 ngày 02 tháng 10 năm 2020

Vốn điều lệ : 52.360.230.000 VND

Địa chỉ trụ sở : Số nhà 279 – đường Nguyễn Phúc - phường Nguyễn Phúc – thành phố Yên Bái – tỉnh Yên Bái

Điện thoại : 0216.3862.278

Fax : 0216.3862.804

Website : [www.yfatuf.com.vn](http://www.yfatuf.com.vn)

Email : [yfatuf@gmail.com](mailto:yfatuf@gmail.com)

Mã chứng khoán : CAP



## 2. Quá trình hình thành và phát triển Công ty

- Công ty Cổ phần lâm nông sản thực phẩm Yên Bái tiền thân là Nhà máy giấy Yên Bái được thành lập từ năm 1972. Công ty đã trải qua nhiều giai đoạn thăng trầm chuyển đổi từ nền kinh tế bao cấp sang kinh tế thị trường. Đến năm 1994 được thành lập lại và đổi tên là Công ty chế biến lâm nông sản thực phẩm Yên Bái theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái.
- Thực hiện theo Quyết định số 276/QĐ UB ngày 27 tháng 8 năm 2004 của UBND tỉnh Yên Bái, về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển doanh nghiệp nhà nước Công ty chế biến lâm nông sản thực phẩm thành Công ty cổ phần lâm nông sản thực phẩm Yên Bái.
- Công ty Cổ phần chính thức hoạt động từ 01.10. 2004 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Yên Bái cấp.
- Vốn điều lệ ban đầu 5 tỷ đồng, do cổ đông người lao động trong doanh nghiệp nắm giữ 100%.
- Ngày 09.01.2008 chính thức giao dịch phiên đầu tiên tại sàn Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội nay là Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
- Tăng vốn điều lệ:
  - Năm 2006 tăng vốn điều lệ lần thứ nhất từ 5 tỷ lên 6 tỷ đồng.
  - Năm 2007 tăng vốn điều lệ lần thứ hai từ 6 tỷ lên 11 tỷ đồng.
  - Năm 2011 tăng vốn điều lệ lần thứ ba từ 11 tỷ lên 17 tỷ đồng.
  - Năm 2013 tăng vốn điều lệ lần thứ tư

D011  
CÔNG  
CỔ P  
M N  
HỤC  
YÊN  
YÊN B

từ 17 tỷ lên 34 tỷ đồng.

- Năm 2016 tăng vốn điều lệ lần thứ năm từ 34 tỷ lên 47 tỷ đồng.
- Năm 2019 tăng vốn điều lệ lần thứ sáu từ 47 tỷ lên 52 tỷ đồng

### 3. Ngành nghề và sản phẩm

- Ngành nghề đăng ký kinh doanh:

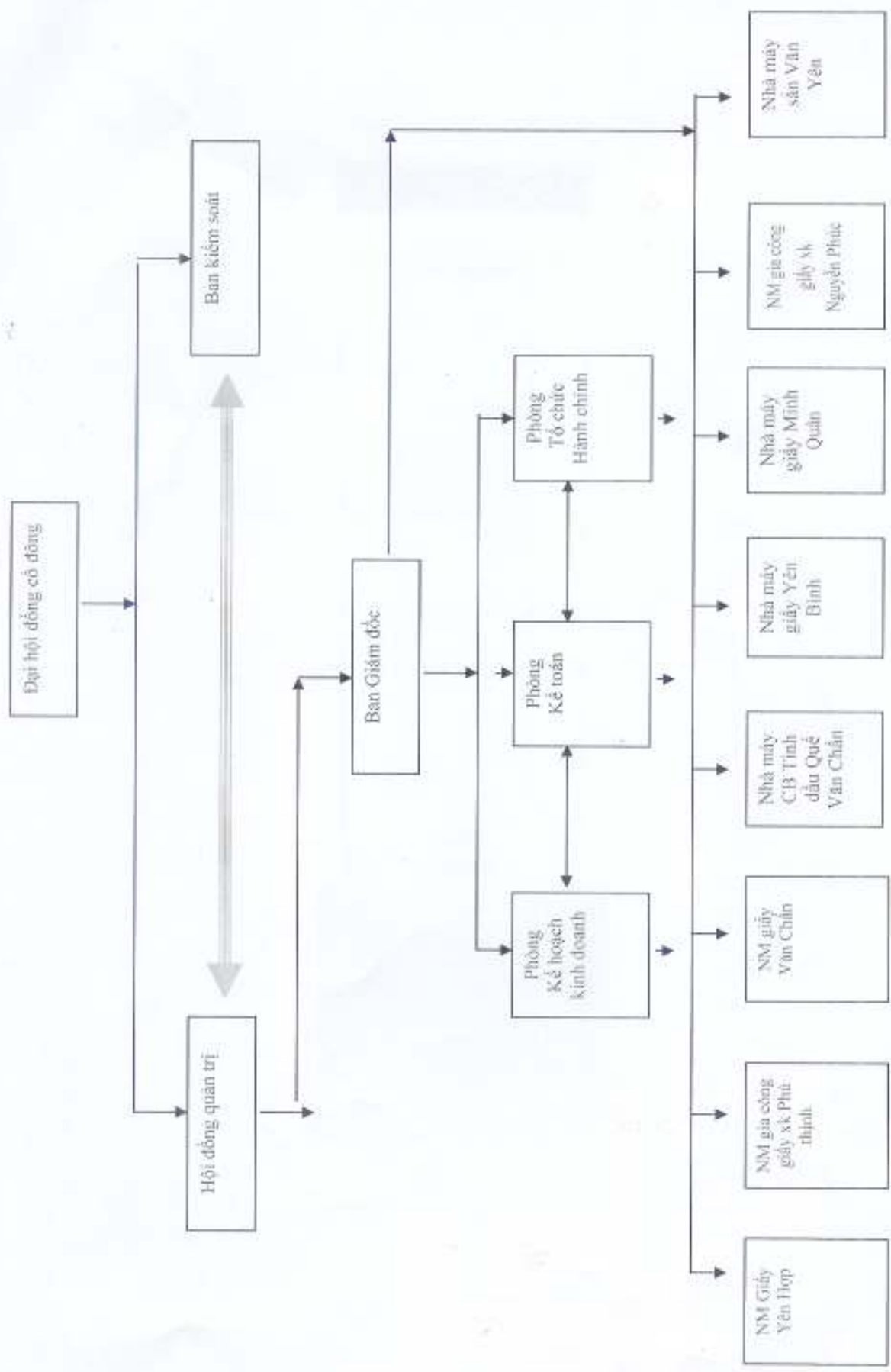
- Chế biến, gia công, kinh doanh lâm sản.
- Chế biến, gia công, kinh doanh nông sản thực phẩm.
- Kinh doanh xuất nhập khẩu phụ tùng, vật tư, thiết bị, hàng hóa tổng hợp.
- Kinh doanh dịch vụ du lịch, thương mại tổng hợp; dịch vụ khách sạn, nhà hàng, cho thuê văn phòng.

- Sản phẩm chủ yếu hiện nay tại Công ty:

- Giấy đế
- Giấy vàng mã
- Tinh bột sắn
- Tinh dầu quế
- Bã sắn khô
- Ván bóc

### 4. Mô hình quản trị và cơ cấu bộ máy quản lý

644  
CÔNG TY  
HÀNG  
NG S  
PH  
↓ BÀ  
91-T





## 5. Định hướng phát triển doanh nghiệp

+ Giai đoạn 2019- 2024:

- Tập trung ổn định sản xuất kinh doanh các sản phẩm truyền thống. Thực hiện mọi biện pháp tăng khả năng cạnh tranh, nâng cao hiệu quả sản xuất, tạo lợi thế và tiềm lực tài chính cho thực hiện chiến lược phát triển Công ty giai đoạn tiếp theo.
- Nghiên cứu, đầu tư phát triển sản phẩm mới: Mở rộng quy mô sản xuất, phát triển các sản phẩm quế vò, các sản phẩm sau tinh bột sắn.
- Doanh thu đến năm 2024 đạt 500 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 40 tỷ, cô tức đạt từ 30%/ năm trở lên.

+ Mục tiêu phát triển bền vững :

- Chăm lo đời sống từ vật chất tới tinh thần cho người lao động trong doanh nghiệp.
- Chú trọng đầu tư cải thiện ngày càng tốt hơn công tác môi trường trong sản xuất.
- Về nhân sự: Xây dựng phương án quy hoạch và đào tạo cán bộ chủ chốt giai đoạn giai đoạn 2020- 2025 và các năm tiếp theo.
- Đầu tư vùng nguyên liệu ổn định bền vững thông qua nhiều hình thức.

## II. Hoạt động trong niên độ

### I. Sản xuất kinh doanh

- Kết quả sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019-2020	Thực hiện 2019-2020	So sánh
Doanh thu ( tr đ )	400.000	375.710	94 %
Lợi nhuận sau thuế ( tr đ )	≥ 24.000	30.116	125 %

- So sánh với năm trước:

Chi tiêu	2018		2019		2019-2020	
	ST	% tăng trưởng so với năm trước liên kế	ST	% tăng trưởng so với năm trước liên kế	ST	% tăng trưởng so với năm trước liên kế
Doanh thu ( tr.đồng )	388.637	142%	365.865	94%	375.710	103%
Lợi nhuận sau thuế (tr.đồng )	34.639	235%	21.502	62%	30.116	140%
Lãi cơ bản trên CP ( đ/CP )	6.695	235%	3.778	56%	5.292	140%

- Năm 2019 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã Nghị quyết là năm đầu tiên thực hiện niên độ kế toán bắt đầu từ ngày 01/10 trước và kết thúc vào ngày 30/9 năm sau. Do đó, năm tài chính 2019 Công ty chỉ thực hiện 9 tháng, vì vậy so sánh tăng trưởng với năm trước các chỉ tiêu đều giảm.
- Niên độ 2019-2020 là năm thực hiện kỳ kế toán Công ty bắt đầu từ 01/10 năm trước và kết thúc vào 30/9 năm sau.

## 2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành :

+ Từ 01/10/2019 đến 30/09/2020:

- |                       |  |
|-----------------------|--|
| Ông Trần Công Bình    | : - Chủ tịch HĐQT Công ty<br>đến 24/11/2019  |
| Ông Nguyễn Quốc Trinh | : - Giám đốc Công ty đến<br>30/11/2019<br><br>- Chủ tịch HĐQT từ<br>24/11/2019 đến 30/9/2020 |

- Bà Hứa Minh Hồng : - Kế toán trưởng đến 30/11/2019  
- Giám đốc công ty từ 01/12/2019 đến 30/09/2020
- Ông Lê Long Giang : - Phó giám đốc Công ty
- Ông Nguyễn Văn Trữ : - Phó giám đốc Công ty
- Ông Nguyễn Huy Thông : - Phó giám đốc Công ty
- Ông Nguyễn Thanh Sơn : - Trưởng phòng toán từ 01/12/2019

- Số lượng cán bộ công nhân viên và chính sách đối với người lao động:  
+ Số lượng cán bộ công nhân viên thời điểm 30/09/2020: 500 người, trong đó trình độ lao động thể hiện qua các chỉ số sau:

Thạc sĩ	:	05 người
Đại học	:	61 người
Cao đẳng	:	26 người
Trung cấp	:	60 người
Công nhân kỹ thuật và sơ cấp	:	126 người
LĐ phổ thông	:	222 người

- + Chính sách đối với người lao động: Đảm bảo đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động như bảo hiểm xã hội, y tế, bảo hiểm thân thể, tổ chức các hoạt động xã hội của tổ chức công đoàn – đoàn thanh niên, đào tạo nâng cao trình chuyên môn – tay nghề, nghỉ



mát...Thu nhập bình quân người lao động đạt trên 7,5 Tr.đ/người/tháng.

### 3. Tình hình đầu tư

- Thực hiện xong “Dự án nâng cấp cải tạo hệ thống xử lý nước thải nhà máy sản Văn Yên” với tổng mức đầu tư 7,3 tỷ đồng, đầu tư bằng nguồn vốn tự có.
- Thực hiện “Phương án đầu tư cải tạo nhà máy sản Văn Yên” với tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 26 tỷ đồng, bằng nguồn vốn tự có.

### 4. Tình hình tài chính

#### a- Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	2018		2019		2019-2020	
	ST	% tăng trưởng so với năm trước liền kề	ST	% tăng trưởng so với năm trước liền kề	ST	% tăng trưởng so với năm trước liền kề
Doanh thu (tr.đồng )	388.637	142%	365.865	94%	375.710	103%
Lợi nhuận sau thuế (tr.đồng )	34.639	235%	21.502	62%	30.116	140%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu ( đ/CP )	6.695	235%	3.778	56%	5.292	140%

#### b- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	DVT	2018	2019	2019-2020
1	Hệ số khả năng thanh toán				
	Hệ số khả năng thanh toán tổng quát	Lần	2,79	3,86	3,82



	Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	2,23	2,88	2,52
	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,63	2,24	2,14
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
	Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,35	0,26	0,26
	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,55	0,35	0,35
3	Tỷ suất lợi nhuận				
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	33,83	25,03	30,56
	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu	%	52,74	33,79	41,36
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	8,91	5,88	8,01
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn đầu tư của chủ sở hữu	%	72,77	41,07	57,52
4	Vòng quay vốn lưu động	vòng/năm	7,4	7,7	8,4
5	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành (thời điểm 30/09/2020)	CP	5.236.023		
6	Số lượng cổ phiếu quỹ	CP	Không		

#### 5. Cơ cấu cổ đông

Các dữ liệu thống kê về cổ đông - thời điểm gần nhất chốt danh sách: 09/11/2020.

Cổ đông	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
	Số cổ phiếu	%	Số cổ phiếu	%	Số cổ phiếu	%
<b>1. Cổ đông nội bộ</b>	<b>1.778.462</b>	<b>33,97</b>			<b>1.778.462</b>	<b>33,97</b>
<i>HDQT</i>	1.687.378	32,23			1.687.378	32,23
<i>Ban GD</i>	42.244	0,81			42.244	0,81
<i>Ban KS</i>	48.840	0,93			48.840	0,93
<b>2. Cổ đông khác</b>	<b>3.354.404</b>	<b>64,06</b>	<b>103.157</b>	<b>1,97</b>	<b>3.473.509</b>	<b>66,03</b>
<i>Cá nhân</i>	3.354.020	64,05	54.921	1,05	3.442.168	65,11
<i>Tổ chức</i>	384	0,01	48.236	0,92	31.341	0,93
<b>Tổng số vốn điều lệ</b>	<b>5.132.866</b>	<b>98,03</b>	<b>103.157</b>	<b>1,97</b>	<b>5.236.023</b>	<b>100,00</b>

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

TT	Chỉ tiêu	đvt	Số lượng
1	Tổng lượng nguyên vật liệu chính dùng để sản xuất		
	Tre, nứa,... xenlulo sợi dài	tấn	38.670
	Sắn củ tươi	tấn	74.860
	Cành lá quế	tấn	725
	Gỗ rừng trồng	m <sup>3</sup>	1.360
2	Tiêu thụ năng lượng		
	Điện	Kw	12.094.800
	Củi ( tận thu cành ngọn, ...)	tấn	22.700
3	Tiêu thụ nước		
	Nguồn cung cấp (tự khai thác và mua)		nước mặt
	Lượng nước sử dụng	m <sup>3</sup>	1.976.000
4	Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường		
	Số lần bị xử phạt	lần	
	Tổng số tiền do bị xử phạt	Tr.đ	
5	Chính sách người lao động		
	Số lượng lao động	người	500
	Mức lương trung bình đối với người lao động	Tr.đ/người tháng	7,5
	<i>Chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi cho người lao động</i>		
	Trang bị đồng phục và bảo hộ lao động đầy đủ cho người lao động ở từng vị trí làm việc theo qui định của Nhà nước	Tr.đ	526
	Khám sức khỏe định kỳ 100% người lao động, đo môi trường lao động	Tr.đ	120
	Tổ chức cho 1/4 CBCNV nghỉ mát, tham quan học tập trong nước	Tr.đ	1.043
	Tổ chức hoạt động và tặng quà chị em phụ nữ vào các ngày 8/3 và 20/10	Tr.đ	62
	Tổ chức các hoạt động và tặng quà cho các cháu là con em CBCNV trong Công ty nhân dịp Quốc tế thiếu nhi và Trung thu		230
	<i>Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp</i>		
	Kinh tế hội nhập		
	An toàn phòng chống cháy nổ		
	Giao dịch điện tử thương mại		

2007  
CÔNG  
CỐ P  
ÂM N  
THUC  
YÊN  
YÊN E



	Tập huấn an toàn vệ sinh lao động, Luật lao động, dân quân tự vệ...	trđ	120
	Tập huấn công tác công đoàn, công tác thanh niên, đảng,...		
6	Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng		
	Tham gia ủng hộ các chương trình từ thiện, phúc lợi xã hội, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai	Trđ	70
	Hỗ trợ phát triển nông thôn mới và cơ sở hạ tầng	Trđ	
	Ủng hộ gia đình đoàn viên công đoàn gặp khó khăn	Trđ	80

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019-2020

- Kết quả hoạt động kinh doanh:

Chỉ tiêu	2018	2019	2019-2020		%	
			KH	TH	So với KH	So với 2019
Doanh thu (tr.đ)	388.637	365.865	400.000	375.710	94	103
Trong đó XK (tr.đ)	90.102	66.667		86.467		130
LN sau thuế (tr.đ)	34.639	21.502	≥24.000	30.116	125	140
Nộp ngân sách (tr.đ)	31.723	23.700	100% số phát sinh	25.173	100	106

- Đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

+ Doanh thu niên độ 2019-2020 giảm so với kế hoạch là do đầu năm 2020 trước đại dịch Covid-19 trên thế giới nói chung và trong nước nói riêng đã làm tác động mạnh mẽ đến thị trường tiêu thụ các mặt hàng của Công ty.



+ Dưới sự điều hành của BLĐ Công ty hoạt động SX-KD luôn được ổn định, tạo được công việc làm cho người lao động, ổn định đời sống cho CB CNV, không để người lao động phải ngừng việc.

+ Tuy doanh thu không đạt theo kế hoạch đề ra, song Công ty vẫn bảo toàn được vốn chủ sở hữu, lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, cũng như lợi ích của cổ đông.

## 2. Tình hình tài chính

- Niên độ 2019-2020 tình hình tài chính của Công ty luôn ổn định, việc bán hàng và thu hồi công nợ được trú trọng. Hoạt động SX-KD luôn ổn định, lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch đề ra.
- Năm 2019 theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thay đổi kỳ kế toán Công ty bắt đầu từ 01/10 năm trước và kết thúc vào 30/9 năm sau để phù hợp với tình hình sản xuất thời vụ của các mặt hàng trong Công ty, do đó kỳ kế toán năm 2019 chỉ có 9 tháng.

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- HĐQT có những nghị quyết kịp thời để Ban giám đốc trong việc điều hành mọi hoạt động SX-KD của Công ty đạt hiệu quả cao hơn so với kế hoạch.
- HĐQT xây dựng và triển khai phương án nhân sự có chiều sâu, đặc biệt là công tác cán bộ.
- Đổi mới công tác quản lý chất lượng sản phẩm, lấy khẩu hiệu chung cho toàn Công ty là “Chất lượng, Uy tín, Hiệu quả”.

## 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Ổn định hoạt động SX-KD của các mặt hàng hiện có.
- Tiếp tục nghiên cứu, triển khai xây dựng các dự án sản phẩm mới, chế biến các sản phẩm sau tinh bột sắn.

#### IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

##### 1. Đánh giá chung:

- HĐQT bám sát mọi diễn biến tình hình trong hoạt động SX-KD của Công ty. Đã tiến hành nhiều phiên họp nhằm chỉ đạo Ban Giám đốc (BGĐ) thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHĐCĐ giao. Đặc biệt để đạt được các chỉ tiêu trong niên độ 2019-2020, HĐQT đã đồng hành cùng BGĐ triển khai kế hoạch SX-KD của từng mặt hàng, bám sát diễn biến của thị trường và đề ra nhiều giải pháp tích cực trong quá trình SX-KD của Công ty.
- HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát chặt chẽ đối với hoạt động của BGĐ. Giám đốc Công ty thường xuyên báo cáo tình hình hoạt động với HĐQT và thảo luận bàn bạc đưa ra nhiều giải pháp kịp thời đảm bảo hoạt động SX-KD của Công ty đạt được hiệu quả nhất.

##### 2. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị :

- Ổn định và phát triển bền vững Công ty trên cơ sở các mặt hàng hiện có. Nâng cao hiệu quả trong hoạt động SX-KD của Công ty trên cơ sở tiết kiệm chi phí sản xuất.
- Kiện toàn bộ máy quản lý phù hợp với tình hình SX-KD của Công ty, xây dựng chiến lược đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.
- Tăng cường công tác quản lý, giám sát các hoạt động của Ban giám đốc và bộ máy giúp việc của Công ty.
- Tổ chức các phiên họp thường kỳ để thảo luận, giám sát và thông qua các báo cáo hoạt động của Ban giám đốc Công ty, chỉ đạo kịp thời và hiệu quả việc triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty.
- Tiếp tục rà soát, bổ sung và điều chỉnh Hệ thống Nội quy – Quy chế - Quy định của Công ty phù hợp với tình hình hoạt động SX-KD.



- Đảm bảo ổn định việc làm, thu nhập, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho CB CNV trong công ty.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

- Tóm tắt lý lịch các cá nhân trong Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 – 2024

#### 1/ Ông Nguyễn Quốc Trinh- Chủ tịch Hội đồng quản trị

Giới tính : Nam  
Số CMD : 060566414  
Sinh ngày : 21/01/1960  
Quốc tịch : Việt nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : Tổ 13, phường Nguyễn Thái Học, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái  
Trình độ văn hóa : 10/10  
Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế  
Số cổ phiếu đang nắm giữ : 232.348 CP

#### 2/ Ông Trần Công Bình – Thành viên Hội đồng quản trị

Giới tính : Nam  
Số CMND : 060554079  
Sinh ngày : 25/5/1957  
Quốc tịch : Việt nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : Số 4, đường Phó Đức Chính, phường Hồng Hà, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái  
Trình độ văn hóa : 10/10  
Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế  
Số cổ phiếu đang nắm giữ : 344.919 CP

#### 3/ Bà Hoàng Thị Bình - Thành viên Hội đồng quản trị

Giới tính : Nữ  
Số CMND : 060643727  
Sinh ngày : 20/05/1959  
Quốc tịch : Việt nam  
Dân tộc : Tày  
Địa chỉ thường trú : Số 7, đường Tô Hiệu, phường Đồng Tâm, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái  
Trình độ văn hóa : 10/10  
Trình độ chuyên môn : Dược sỹ chuyên khoa cấp I- Đại học Dược Hà Nội  
Số cổ phiếu đang nắm giữ : 619.080 CP

#### 4/ Bà Hứa Minh Hồng – Thành viên Hội đồng quản trị - Giám đốc Công ty.

Giới tính : Nữ



Số CMND : 060738575  
Sinh ngày : 12/8/1965  
Quốc tịch : Việt nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : Tổ 13, phường Nguyễn Thái Học, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái

Trình độ văn hóa : 10/10  
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán  
Số cổ phiếu đang nắm giữ : 252.331 CP

**5/ Ông Trương Ngọc Biên – Thành viên Hội đồng quản trị**

Giới tính : Nam  
Số CMND : 060777470  
Sinh ngày : 15/10/1959  
Quốc tịch : Việt nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : Số 7, đường Tô Hiệu, phường Đồng Tâm, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái

Trình độ văn hóa : 10/10  
Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế, Thạc sỹ quản trị kinh doanh  
Số cổ phiếu đang nắm giữ : 238.700 CP

Trong niên độ 2019-2020 HĐQT đã họp 09 phiên định kỳ và bất thường: Kịp thời xem xét và ra nghị quyết chỉ đạo thực hiện các dự án và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

**2. Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024

**- Ông Nguyễn Thanh Bình – Trưởng Ban kiểm soát**

Giới tính : Nam  
Số CMND : 060356535  
Sinh ngày : 20/03/1961  
Quốc tịch : Việt nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : Phường Yên Ninh, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái

Trình độ văn hóa : 10/10  
Trình độ chuyên môn : Cao đẳng kế toán DN  
Số cổ phiếu đang nắm giữ : 44.000 CP

**- Ông Lương Quốc Quyền - Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách**

Giới tính : Nam  
Số CMND : 060595912

11164  
CÔNG TY  
PHÁP  
NÔNG  
LỰC PH  
YÊN B  
YÊN B

Sinh ngày	: 15/12/1981
Quốc tịch	: Việt nam
Dân tộc	: Tày
Địa chỉ thường trú	: SN 80, phường Đồng tâm, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư quản trị kinh doanh
Số cổ phiếu đang nắm giữ	: 3.190 CP
<b>- Ông Trần Sỹ Lâm - Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách</b>	
Giới tính	: Nam
Số CMND	: 060377487
Sinh ngày	: 12/9/1965
Quốc tịch	: Việt nam
Dân tộc	: Kinh
Địa chỉ thường trú	: Phường Hợp Minh, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái
Trình độ văn hóa	: 10/10
Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư thiết bị điện
Số cổ phiếu đang nắm giữ	: 1.650 CP

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, trong niên độ 2019-2020 Ban kiểm soát đã họp 04 phiên để triển khai nội dung hoạt động, đồng thời kết hợp với nhiệm vụ chuyên môn, hàng tháng đều kiểm tra tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản lý tài chính, việc thực hiện chế độ chính sách Nhà nước và Điều lệ tại Công ty.

### 3. Lợi ích, thù lao, giao dịch của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

#### a- Thù lao

- Thù lao của HĐQT niên độ 2019-2020: Phụ cấp kiêm nhiệm 630 triệu đồng, lương chuyên trách 927 triệu đồng, ngoài ra không có các khoản lợi ích và chi khác.
- Thù lao của BKS niên độ 2019-2020: Phụ cấp kiêm nhiệm 150 triệu đồng, lương chuyên trách 853 triệu đồng, ngoài ra không có các khoản lợi ích và chi khác.



b- Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan:

TT	Người thực hiện giao dịch	Chức danh, quan hệ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm
			Số cổ phiếu	%	Số cổ phiếu	%	
1	Nguyễn Quốc Trinh	CT HĐQT	232.348	4,44	232.348	4,44	
2	Trần Công Bình	TV HĐQT	344.919	6,59	344.919	6,59	
3	Hoàng Thị Bình	TV HĐQT	619.080	11,82	619.080	11,82	
4	Hứa Minh Hồng	TV HĐQT	252.331	4,82	252.331	4,82	
5	Trương Ngọc Biên	TV HĐQT	238.700	4,56	238.700	4,56	
6	Nguyễn Thanh Bình	Trưởng BKS	44.000	0,59	44.000	0,59	
7	Lương Quốc Quyền	TV BKS	3.190	0,06	3.190	0,06	
8	Trần Sỹ Lâm	TV BKS	1.650	0,03	1.650	0,03	

c- Hạn chế và thách thức

- Nguyên liệu đầu vào phục vụ cho sản xuất ngày càng thu hẹp, chưa có vùng nguyên liệu tập trung, đặc biệt cho sản xuất giấy để (nguyên liệu chủ yếu là cây tre, bương), nguyên liệu sản củ tươi cạnh tranh gay gắt với nhiều đơn vị chế biến trong khu vực.
- Máy móc thiết bị chưa được đổi mới, chủ yếu mang tính thủ công, sử dụng nhiều lao động, khó có khả năng tăng năng suất lao động.
- Thị trường tiêu thụ chủ yếu Trung Quốc, Đài Loan – Trung Quốc, do đó chịu sự cạnh tranh cao.
- Tình hình diễn biến của dịch bệnh Covid-19 vẫn phức tạp trên thế giới và chủ nghĩa bảo hộ của các nước lớn làm ảnh hưởng lớn đến thị trường tiêu thụ các sản phẩm của Công ty.

## VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán độc lập : Báo cáo tài chính tổng hợp đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính tổng hợp của Công ty cổ phần lâm nông sản thực phẩm Yên Bái tại thời điểm 30/09/2020 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng



hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt, tuân thủ các yêu cầu theo Luật chứng khoán và các thông tư hiện hành. Chi tiết xem tại website: [www.yfatuf.com.vn](http://www.yfatuf.com.vn)

Yên Bái, ngày 23 tháng 11 năm 2020



Trương Ngọc Biên